

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
TÂM LÝ HỌC ĐẠI CƯƠNG

Số tín chỉ: 02

Hệ đào tạo: Đại học

Ngành: Dùng chung cho các ngành

Năm 2019

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TÂM LÝ HỌC ĐẠI CƯƠNG**

Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Dành chung cho các ngành

- 1. Tên học phần:** Tâm lý học đại cương
- 2. Mã học phần:** KHXX 361
- 3. Số tín chỉ:** 2 (2, 0)
- 4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ 2
- 5. Phân bổ thời gian:**
 - Lý thuyết: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành.
 - Tự học: 60 tiết
- 6. Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong học phần Triết học Mác - Lênin.
- 7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Tình	0984.327.750	Tinh261086@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
3	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần Tâm lý học đại cương bao gồm những nội dung cơ bản: Những vấn đề khái quát về tâm lý học với tư cách là một khoa học; cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người; sự hình thành và phát triển tâm lý - ý thức; hoạt động nhận thức; ngôn ngữ và nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách và các thuộc tính tâm lý của nhân cách. Giúp sinh viên hình thành các kỹ năng phân tích và tổng hợp các tri thức tâm lý được học để nhận dạng các hiện tượng tâm lý cơ bản, kỹ năng làm việc nhóm và tự học, tự nghiên cứu tài liệu. Vận dụng các quy luật, cơ chế vận hành của tâm lý vào đời sống con người, có thái độ đúng đắn trong việc giải quyết mọi mặt đời sống xã hội.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản những vấn đề khái quát về tâm lý học đại cương: sự hình thành và phát triển tâm lý - ý thức; hoạt động nhận thức; ngôn ngữ và nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách và các thuộc tính tâm lý của nhân cách...	3	[1.2.1.1a]
MT1.2	Có nhận thức đúng về vai trò của tâm lý học đại cương trong quá trình hình thành tâm lý và nhân cách con người.	3	

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Phân tích được các kiến thức cơ bản của tâm lý học đại cương, lấy ví dụ làm rõ; đánh giá được các hiện tượng tâm lý.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Vận dụng kiến thức của tâm lý học đại cương để giải quyết đúng đắn các vấn đề có liên quan đến đời sống tâm lý.	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, đánh giá và đưa ra kết luận thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Hiểu được tâm lý học là một khoa học, nhận thức được bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học; một số hoạt động của thần kinh cấp cao như phản xạ, ức chế, hưng phấn và vai trò của hệ thống tín hiệu thứ nhất và thứ hai.	3	[2.1.1]
CDR1.2	Hiểu được vai trò của hoạt động, giao tiếp và sự hình thành phát triển tâm lý, ý thức; nhận thức cảm tính, nhận thức lý tính, ngôn ngữ và vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức.	3	
CDR1.3	Hiểu được mặt tình cảm và ý chí của nhân cách trong quá trình hình thành tâm lý người; trí nhớ và làm thế nào để có trí nhớ tốt; nhân cách và sự hình thành nhân cách.	3	
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Phân tích được các nội dung kiến thức của tâm lý học đại cương, lấy ví dụ, liên hệ thực tiễn để làm rõ.	4	[2.2.5]
CDR2.2	Vận dụng kiến thức tâm lý học đại cương để hoàn thiện nhân cách và giải quyết những vấn đề có liên quan đến đời sống tâm lý của con người.	4	[2.2.6]
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chủ động nghiên cứu và vận dụng các quy luật và cơ chế	4	[2.3.1]

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
	hoạt động của tâm lý. Chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.		
CDR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ được quan điểm cá nhân thuộc lĩnh vực chuyên ngành.	4	[2.3.3]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1			CDR2		CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2	
1	<p>Chương I. Tâm lý học là một khoa học</p> <p>I. Khái quát về khoa học tâm lý</p> <p>1. Vài nét về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học</p> <p>2. Đối tượng, nhiệm vụ của tâm lý học</p> <p>II. Bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học</p> <p>1. Bản chất của tâm lý người</p> <p>2. Chức năng của tâm lý</p> <p>3. Các phương pháp nghiên cứu tâm lý</p>	x			x		x		
2	<p>Chương II. Cơ sở sinh lý thần kinh của tâm lý</p> <p>I. Cấu trúc của bộ não</p> <p>1. Cấu tạo của não</p> <p>2. Cấu tạo của vỏ não</p> <p>II. Hoạt động thần kinh cấp cao</p> <p>1. Một số khái niệm cơ bản</p> <p>2. Hoạt động phản xạ</p> <p>III. Hệ thống tín hiệu thứ nhất và hệ thống tín hiệu thứ hai</p> <p>1. Hệ thống tín hiệu thứ nhất</p> <p>2. Hệ thống tín hiệu thứ hai</p>	x			x		x		
3	<p>Chương III. Hoạt động, giao tiếp và sự hình thành phát triển tâm lý, ý thức</p> <p>I. Hoạt động và giao tiếp</p> <p>1. Khái niệm hoạt động và giao tiếp</p> <p>2. Tâm lý là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp</p> <p>II. Sự nảy sinh và phát triển tâm lý</p> <p>1. Tiêu chuẩn xác định sự nảy sinh tâm lý</p> <p>2. Các thời kỳ phát triển tâm lý</p> <p>III. Sự hình thành và phát triển ý thức</p> <p>1. Khái niệm chung về ý thức</p> <p>2. Các cấp độ ý thức</p> <p>3. Sự hình thành và phát triển ý thức cá nhân</p> <p>IV. Chú ý - điều kiện của hoạt động có ý thức</p> <p>1. Chú ý là gì?</p> <p>2. Các loại chú ý</p> <p>3. Các thuộc tính cơ bản của chú ý</p>		x		x	x	x	x	
4	<p>Chương IV. Hoạt động nhận thức</p> <p>A. Nhận thức cảm tính</p> <p>I. Cảm giác</p> <p>II. Tri giác</p> <p>B. Nhận thức lý tính</p> <p>I. Tư duy</p> <p>II. Tưởng tượng</p> <p>C. Ngôn ngữ và nhận thức</p> <p>I. Ngôn ngữ và các chức năng của ngôn ngữ</p>		x		x	x	x	x	

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1			CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	II. Các loại ngôn ngữ III. Vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức							
5	Chương V. Mặt tình cảm và ý chí của nhân cách I. Xúc cảm - Tình cảm 1. Khái niệm chung 2. Các mức độ và các loại tình cảm 3. Các quy luật của tình cảm II. Ý chí 1. Khái niệm ý chí 2. Hành động ý chí 3. Hành động tự động hóa, kỹ xảo và thói quen			x	x	x	x	x
6	Chương VI. Trí nhớ I. Khái niệm trí nhớ 1. Định nghĩa trí nhớ 2. Vai trò của trí nhớ II. Các loại trí nhớ 1. Trí nhớ vận động, trí nhớ xúc cảm, trí nhớ hình ảnh và trí nhớ từ ngữ - Logic. 2. Trí nhớ không chủ định và trí nhớ có chủ định 3. Trí nhớ ngắn hạn và trí nhớ dài hạn III. Các quá trình cơ bản của trí nhớ 1. Quá trình ghi nhớ 2. Quá trình giữ gìn 3. Quá trình tái hiện 4. Sự quên. IV. Làm thế nào để có trí nhớ tốt 1. Làm thế nào để ghi nhớ tốt? 2. Làm thế nào để giữ gìn (ôn tập) tốt? 3. Làm thế nào hồi tưởng cái đã quên			x	x	x	x	x
7	Chương VII. Nhân cách và sự hình thành nhân cách I. Nhân cách 1. Định nghĩa nhân cách 2. Đặc điểm cơ bản của nhân cách II. Các thuộc tính tâm lý của nhân cách 1. Xu hướng nhân cách và động cơ của nhân cách 2. Tính cách 3. Khí chất 4. Năng lực III. Sự hình thành và phát triển nhân cách 1. Các yếu tố chi phối sự hình thành, phát triển nhân cách 2. Sự hoàn thiện nhân cách 3. Những sai lệch trong sự phát triển nhân cách			x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	1 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà và hoạt động nhóm...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được nửa chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

+ Thời gian làm bài: 50 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

+ Thời gian làm bài: 90 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu

12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến học phần. Giới thiệu nội dung cốt lõi của học phần, của từng chương, sau mỗi chương có tổng kết. Sử dụng bài giảng điện tử và các dụng cụ khác giảng dạy, phản hồi đầy đủ và kịp thời kết quả thảo luận, kết quả kiểm tra, thi.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, dự án,... để làm rõ nội dung cơ bản của bài học; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt ý chính.

Sinh viên lắng nghe, ghi chép, chủ động nắm bắt kiến thức và vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ mà giảng viên giao cho.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến tâm lý.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần:

- Tài liệu bắt buộc:

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2019), *Giáo trình Tâm lý học đại cương*, in lưu hành nội bộ.

- Tài liệu tham khảo:

[2] - Bùi Kim Chi, Phan Công Luận (2010), *Tâm lý học đại cương hướng dẫn trả lời lý thuyết giải bài tập tình huống và trắc nghiệm*, NXB Chính trị - Hành chính.

[3] - Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên) (2010), *Tâm lý học đại cương*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

14. Nội dung chi tiết

15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>Chương I. Tâm lý học là một khoa học</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được vài nét về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học, bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học liên hệ thực tiễn của đời sống xã hội.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1. Vài nét về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học.</p> <p>a. Những tư tưởng tâm lý học thời cổ đại</p> <p>b. Những tư tưởng tâm lý học từ nửa đầu thế kỷ XIX trở về trước</p> <p>c. Tâm lý học trở thành một khoa học độc lập</p> <p>2. Đối tượng, nhiệm vụ của tâm lý học</p> <p>a. Đối tượng của tâm lý học</p> <p>b. Nhiệm vụ của tâm lý học</p> <p>II. Bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học</p> <p>1. Bản chất của tâm lý người</p> <p>2. Chức năng của tâm lý</p> <p>3. Các phương pháp nghiên cứu tâm lý</p>	03	0	[1] [3]	+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu bắt buộc [1] tr. 2 - 11. + Đọc tài liệu tham khảo [3]. + SV tự học, tự nghiên cứu phần a,b/1 phần I, phần 3/II chương I. + Liên hệ ví dụ thực tiễn.
2	<p>Chương II. Cơ sở sinh lý thần kinh của tâm lý</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được cấu tạo, thành phần, chức năng của não bộ, hoạt động của hệ thần kinh cấp cao, hệ thống tín hiệu thứ nhất và thứ hai và ảnh hưởng của nó đến tâm lý con người. Liên hệ vào thực tiễn bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Cấu trúc của bộ não</p> <p>1. Cấu tạo của não</p>	03	0	[1] [2] [3]	+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu bắt buộc [1] tr. 12 - 17. + Đọc tài liệu tham khảo [2], [3]. + SV tự học, tự nghiên cứu phần b/1 phần I, phần 3/I chương II.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>a. Các thành phần của não bộ b. Chức năng chung phần dưới vỏ 2. Cấu tạo của vỏ não 3. Vấn đề định khu các chức năng tâm lý trong não</p> <p>II. Hoạt động thần kinh cấp cao 1. Một số khái niệm cơ bản a. Hoạt động thần kinh cấp thấp b. Hoạt động thần kinh cấp cao c. Quá trình hưng phấn và ức chế d. Phản xạ và cung phản xạ 2. Hoạt động phản xạ a. Phản xạ không điều kiện b. Phản xạ có điều kiện</p> <p>III. Hệ thống tín hiệu thứ nhất và hệ thống tín hiệu thứ hai. 1. Hệ thống tín hiệu thứ nhất 2. Hệ thống tín hiệu thứ hai</p>				<p>+ Thảo luận theo yêu cầu của giảng viên. + Liên hệ ví dụ thực tiễn.</p>
3	<p>Chương III. Hoạt động, giao tiếp và sự hình thành phát triển tâm lý, ý thức Mục tiêu chương: Trình bày được hoạt động và giao tiếp, sự nảy sinh và phát triển tâm lý, sự hình thành và phát triển ý thức. Qua đó liên hệ với thực tiễn bản thân. Nội dung cụ thể: I. Hoạt động và giao tiếp 1. Khái niệm hoạt động và giao tiếp a. Định nghĩa hoạt động b. Định nghĩa giao tiếp 2. Tâm lý là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp a. Quan hệ giao tiếp và hoạt động b. Tâm lý là sản phẩm của hoạt động giao tiếp II. Sự nảy sinh và phát triển tâm lý 1. Tiêu chuẩn xác định sự nảy sinh tâm lý 2. Các thời kỳ phát triển tâm lý a. Các thời kỳ phát triển cảm giác, tri giác, tư duy b. Các thời kỳ bản năng, kỹ xảo và trí tuệ c. Các giai đoạn phát triển tâm lý về phương diện cá thể III. Sự hình thành và phát triển ý thức 1. Khái niệm chung về ý thức</p>	03	0	[1] [2] [3]	<p>+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập + Đọc tài liệu bắt buộc [1] tr. 18 - 29. + Đọc tài liệu tham khảo [2], [3]. + SV tự học, tự nghiên cứu nội dung phần 1/II, phần c/2 phần II chương III. + Thảo luận theo yêu cầu của giảng viên. + Liên hệ ví dụ thực tiễn về sự hình thành và phát triển tâm lý.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	a. Định nghĩa ý thức b. Cấu trúc của ý thức 2. Các cấp độ ý thức a) Cấp độ chưa ý thức b) Cấp độ ý thức, tự ý thức c) Cấp độ ý thức nhóm và ý thức tập thể 3. Sự hình thành và phát triển ý thức cá nhân a) Ý thức của cá nhân được hình thành trong hoạt động và thể hiện trong sản phẩm hoạt động của cá nhân b) Ý thức của cá nhân được hình thành trong sự giao tiếp với người khác, với xã hội c) Ý thức của cá nhân được hình thành bằng con đường tiếp thu nền văn hóa xã hội, ý thức xã hội d) Ý thức cá nhân được hình thành bằng con đường tự nhận thức, tự đánh giá, tự phân tích hành vi của bản thân IV. Chú ý - điều kiện của hoạt động có ý thức 1. Chú ý là gì? 2. Các loại chú ý 3. Các thuộc tính cơ bản của chú ý				
4	Chương IV. Hoạt động nhận thức Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, đặc điểm và quy luật của cảm giác, tri giác và tư duy từ đó lấy ví dụ liên hệ bản thân. Nội dung cụ thể: A. Nhận thức cảm tính I. Cảm giác 1. Khái niệm chung về cảm giác a. Định nghĩa cảm giác b. Đặc điểm cơ bản của cảm giác 2. Các quy luật cơ bản của cảm giác II. Tri giác 1. Khái niệm chung về tri giác a. Định nghĩa tri giác b. Đặc điểm cơ bản của tri giác c. Vai trò của tri giác 2. Các quy luật của tri giác B. Nhận thức lý tính I. Tư duy 1. Khái niệm chung về tư duy a. Định nghĩa tư duy b. Bản chất xã hội của tư duy	03	0	[1] [2] [3]	+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu bắt buộc [1] tr. 30 - 37. + Đọc tài liệu tham khảo [2], [3]. + SV tự học, tự nghiên cứu phần phần IV chương III, Phần 2/II (A) chương IV. + Thảo luận theo yêu cầu của giảng viên. + Liên hệ ví dụ thực tiễn. + Chuẩn bị ôn tập kiểm tra giữa học phần.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	c. Đặc điểm của tư duy 2. Các giai đoạn của quá trình tư duy 3. Các loại tư duy và vai trò của chúng				
5	II. Tưởng tượng 1. Khái niệm chung về tưởng tượng a. Định nghĩa tưởng tượng b. Bản chất của tưởng tượng c. Đặc điểm của tưởng tượng 2. Các loại tưởng tượng. a. Tưởng tượng tích cực và tưởng tượng tiêu cực b. Ước mơ và lý tưởng c. Các cách sáng tạo mới trong tưởng tượng C. Ngôn ngữ và nhận thức I. Ngôn ngữ và các chức năng của ngôn ngữ 1. Khái niệm 2. Chức năng a. Chức năng chỉ nghĩa b. Chức năng khái quát hóa c. Chức năng thông báo II. Các loại ngôn ngữ 1. Ngôn ngữ bên ngoài a. Ngôn ngữ nói b. Ngôn ngữ viết 2. Ngôn ngữ bên trong III. Vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức 1. Vai trò của ngôn ngữ trong nhận thức cảm tính a. Đối với cảm giác b. Đối với tri giác Kiểm tra giữa học phần	02 LT 01 KT	0	[1] [2]	+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu bắt buộc [1] tr. 38 - 41. + Đọc tài liệu tham khảo [2]. + SV tự học, tự nghiên cứu nội dung phần II (B) chương IV. + Thảo luận theo yêu cầu của giảng viên. + Liên hệ ví dụ thực tiễn. + Kiểm tra giữa học phần.
6	2. Các cấp độ ý thức a. Cấp độ chưa ý thức b. Cấp độ ý thức, tự ý thức c. Cấp độ ý thức nhóm và ý thức tập thể 3. Sự hình thành và phát triển ý thức cá nhân IV. Chú ý - điều kiện của hoạt động có ý thức 1. Chú ý là gì? 2. Các loại chú ý 3. Các thuộc tính cơ bản của chú ý Chương V. Mặt tình cảm và ý chí của nhân cách	03	0	[1] [2]	+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu bắt buộc [1] tr. 41 - 44. + Đọc tài liệu tham khảo [2]. + SV tự học, tự nghiên cứu nội dung phần 3/I chương V. + Thảo luận theo yêu cầu của giảng

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>Mục tiêu chương: Trình bày và phân tích được khái niệm của tình cảm, phân biệt được các mức độ và quy luật của tình cảm từ đó liên hệ vào cuộc sống. Nhận thức được tầm quan trọng của ý trí và kỹ xảo đối với nghề nghiệp của bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Xúc cảm - Tình cảm</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm chung 2. Các mức độ và các loại tình cảm <ol style="list-style-type: none"> a. Các mức độ tình cảm b. Các loại tình cảm 3. Các quy luật của tình cảm <ol style="list-style-type: none"> a. Quy luật “thích ứng” b. Quy luật “cảm ứng” c. Quy luật “pha trộn” d. Quy luật “di chuyển” e. Quy luật “lây lan” g. Quy luật về sự hình thành tình cảm 				viên. + Liên hệ ví dụ thực tiễn.
7	<p>II. Ý chí</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm ý chí <ol style="list-style-type: none"> a. Định nghĩa b. Các phẩm chất ý chí của nhân cách 2. Hành động ý chí <ol style="list-style-type: none"> a. Hành động ý chí là gì? b. Cấu trúc của hành động ý chí 3. Hành động tự động hóa, kỹ xảo và thói quen <ol style="list-style-type: none"> a. Hành động tự động hóa là gì? b. Quy luật hình thành kỹ xảo <p>Chương VI. Trí nhớ</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày và phân tích được trí nhớ là gì? Các loại trí nhớ và làm thế nào để có trí nhớ tốt, từ đó liên hệ quá trình rèn luyện trí nhớ của bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Khái niệm trí nhớ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Định nghĩa trí nhớ 2. Vai trò của trí nhớ 	03	0	[1] [2] [3]	+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu bắt buộc [1] tr. 45 - 48. + Đọc tài liệu tham khảo [2], [3]. + SV tự học, tự nghiên cứu nội dung phần 3/II chương V. + Thảo luận theo yêu cầu của giảng viên. + Liên hệ ví dụ thực tiễn.
8	<p>II. Các loại trí nhớ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trí nhớ vận động, trí nhớ xúc cảm, trí nhớ hình ảnh và trí nhớ từ ngữ - Logic <ol style="list-style-type: none"> a. Trí nhớ vận động b. Trí nhớ xúc cảm c. Trí nhớ hình ảnh 	03	0	[1] [2] [3]	+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập. + Đọc tài liệu bắt buộc [1] tr. 49 - 53. + Đọc tài liệu tham

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>d. Trí nhớ từ ngữ - logic</p> <p>2. Trí nhớ không chủ định và trí nhớ có chủ định</p> <p>a. Trí nhớ không chủ định</p> <p>b. Trí nhớ có chủ định</p> <p>3. Trí nhớ ngắn hạn và trí nhớ dài hạn</p> <p>a. Trí nhớ ngắn hạn</p> <p>b. Trí nhớ dài hạn</p> <p>III. Các quá trình cơ bản của trí nhớ</p> <p>1. Quá trình ghi nhớ</p> <p>2. Quá trình giữ gìn</p> <p>3. Quá trình tái hiện</p> <p>4. Sự quên</p>				<p>khảo [2], [3].</p> <p>+ SV tự học, tự nghiên cứu nội dung phần III chương VI.</p> <p>+ Đọc tài liệu tham khảo [3].</p> <p>+ Thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.</p> <p>+ Liên hệ ví dụ thực tiễn.</p>
9	<p>IV. Làm thế nào để có trí nhớ tốt</p> <p>1. Làm thế nào để ghi nhớ tốt?</p> <p>2. Làm thế nào để giữ gìn (ôn tập) tốt?</p> <p>3. Làm thế nào hồi tưởng cái đã quên</p> <p>Chương VII. Nhân cách và sự hình thành nhân cách</p> <p>Mục tiêu chương: Phân biệt được khái niệm cá nhân, cá tính, con người và nhân cách. Phân tích được các thuộc tính tâm lý của nhân cách và quá trình hình thành và phát triển nhân cách. Liên hệ quá trình hình thành nhân cách của bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Nhân cách</p> <p>1. Định nghĩa nhân cách</p> <p>a. Khái niệm con người, cá nhân, cá tính, chủ thể, nhân cách</p> <p>b. Khái niệm nhân cách trong tâm lý học</p> <p>2. Đặc điểm cơ bản của nhân cách</p> <p>a. Tính thống nhất của nhân cách</p> <p>b. Tính ổn định của nhân cách</p> <p>c. Tính tích cực của nhân cách</p> <p>d. Tính giao lưu của nhân cách</p> <p>II. Các thuộc tính tâm lý của nhân cách</p> <p>1. Xu hướng nhân cách và động cơ của nhân cách</p> <p>a. Xu hướng nhân cách</p> <p>b. Động cơ của nhân cách</p>	03	0	[1] [2] [3]	<p>+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập.</p> <p>+ Đọc tài liệu bắt buộc [1] tr. 53 - 58.</p> <p>+ Đọc tài liệu tham khảo [2], [3].</p> <p>+ SV tự học, tự nghiên cứu nội dung phần 1/II chương VII.</p> <p>+ Thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.</p> <p>+ Liên hệ ví dụ thực tiễn.</p>
10	<p>2. Tính cách</p> <p>a. Tính cách là gì?</p> <p>b. Cấu trúc của tính cách</p> <p>3. Khí chất</p>	03	0	[1] [2] [3]	<p>+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập.</p> <p>+ Đọc tài liệu bắt</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	a. Khí chất là gì? b. Các kiểu khí chất 4. Năng lực a. Năng lực là gì? b. Các mức độ của năng lực III. Sự hình thành và phát triển nhân cách 1. Các yếu tố chi phối sự hình thành, phát triển nhân cách a. Giáo dục và nhân cách b. Hoạt động và nhân cách c. Giao tiếp và nhân cách d. Tập thể và nhân cách 2. Sự hoàn thiện nhân cách 3. Những sai lệch trong sự phát triển nhân cách a. Các mức độ sai lệch trong hành vi b. Phân loại các sai lệch hành vi và cách khắc phục				buộc [1] tr. 58 - 67. + Đọc tài liệu tham khảo [2], [3]. + SV tự học, tự nghiên cứu nội dung phần 3/II, phần 2/III chương VII. + Thảo luận theo yêu cầu của giảng viên. + Liên hệ ví dụ thực tiễn.
11	Ôn và thi kết thúc học phần	0	0	[1]	+ Ôn tập theo chương trình đã học, tài liệu [1]. + Ôn tập theo hệ thống câu hỏi ôn tập.

Hải Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2019

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Phạm Thị Hồng Hoa

Phạm Xuân Đức